



PRUDENTIAL

Lắng nghe. thấu hiểu. Hành động.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
2021

QUỶ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ!



MỤC LỤC

| | |
|---|--------------|
| THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC PRUDENTIAL VIỆT NAM | 04-07 |
| I. TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ 2021 | 08-11 |
| II. PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ NĂM 2021 | 12-13 |
| 1. Giá trị tài sản ròng của các Quỹ Liên kết đơn vị tính đến ngày 31/12/2021 | 14-15 |
| 2. Tình hình hoạt động của các Quỹ Liên kết đơn vị | 16-21 |
| • Quỹ <i>PRUlink</i> Cổ Phiếu Việt Nam | 16 |
| • Quỹ <i>PRUlink</i> Tăng Trưởng | 17 |
| • Quỹ <i>PRUlink</i> Cân Bằng | 18 |
| • Quỹ <i>PRUlink</i> Bền Vững | 19 |
| • Quỹ <i>PRUlink</i> Trái Phiếu Việt Nam | 20 |
| • Quỹ <i>PRUlink</i> Bảo Toàn | 21 |
| III. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ TRONG NĂM 2021 | 22-23 |
| 1. Phí bảo hiểm và tình hình thay đổi đơn vị của Quỹ Liên kết đơn vị trong năm 2021 | 24-25 |
| 2. Báo cáo tình hình tài sản của các Quỹ Liên kết đơn vị | 25 |
| 3. Báo cáo thu nhập và chi phí của các Quỹ Liên kết đơn vị | 26-27 |
| IV. TRIỂN VỌNG NĂM 2022 | 28-31 |
| 1. Đánh giá cơ hội đầu tư với thị trường cổ phiếu | 32 |
| 2. Đánh giá cơ hội đầu tư với thị trường trái phiếu | 33 |
| GIỚI THIỆU VỀ EASTSPRING INVESTMENTS | 34-35 |
| CÁC SẢN PHẨM TIÊU BIỂU CỦA PRUDENTIAL VIỆT NAM | 36-37 |

THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi Quý Khách hàng,

Sức Khỏe và Sự Thịnh Vượng của Quý khách luôn là ưu tiên hàng đầu của Prudential Việt Nam.

KHÔNG AI BỊ BỎ LẠI PHÍA SAU!

Qua một năm 2021 nhiều biến động, bên cạnh tập trung phát triển các sản phẩm chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và tài chính cho khách hàng, thì Prudential không ngừng triển khai các chương trình hỗ trợ thiết thực, đồng hành cùng khách hàng vượt qua các làn sóng của dịch bệnh. Chương trình **“Kết chân tình – Nối yêu thương”** đã kết nối hàng nghìn khách hàng, nhân viên và tư vấn viên nhiễm Covid-19 với đội ngũ bác sĩ trực tuyến eDoctor để được hỗ trợ tư vấn y tế miễn phí trong quá trình điều trị tại nhà.

Chính sách **gia hạn đóng phí từ 60 ngày lên 120 ngày** áp dụng trong năm 2021 là một trong các nỗ lực của Prudential để chia sẻ gánh nặng tài chính và hỗ trợ khách hàng trong thời gian chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19, giúp khách hàng an tâm về quyền lợi bảo hiểm của mình.

NÂNG CAO TRẢI NGHIỆM CHO KHÁCH HÀNG – KHÔNG NGỪNG SỐ HÓA DỊCH VỤ

Với phương châm “Lấy khách hàng làm trọng tâm” và chiến lược hành động nhất quán, năm 2021 Prudential đã đẩy mạnh và phát triển nhiều sáng kiến số hóa nhằm cải tiến quy trình, nâng cao trải nghiệm khách hàng. Các dịch vụ bảo hiểm trực tuyến đang dần thay thế cho các giao dịch truyền thống, nhờ đó hoạt động của doanh nghiệp xuyên suốt, hiệu quả, cũng như mang đến sự thuận tiện, an toàn cho khách hàng.

Đơn cử, **dịch vụ khám sức khỏe thẩm định trực tuyến** giúp khách hàng kết nối với các bác sĩ từ xa mà không cần phải di chuyển đến các phòng khám, bệnh viện liên kết với công ty. **Quy trình bồi thường bảo hiểm tự động** từ bước tiếp nhận yêu cầu cho tới quyết định chi trả cũng đã rút ngắn thời gian xử lý, tạo sự minh bạch và thuận tiện cho khách hàng. Từ đó, khách hàng có thể cập nhật chính xác tiến trình giải quyết yêu cầu bồi thường trên cổng thông tin khách hàng PRUOnline và trang **Zalo - Prudential Vietnam**. Chuỗi **“Chương trình Hội thảo trực tuyến”** và sáng kiến **“Văn phòng trực tuyến”** được triển khai giữa cao điểm giãn cách trong năm 2021 cũng tạo kết nối, thu hẹp khoảng cách giữa Công ty – Khách hàng – Tư vấn viên.

GIA TĂNG SỰ LỰA CHỌN CHO KHÁCH HÀNG VỚI CÁC SẢN PHẨM TRỰC TUYẾN, DỄ DÀNG TIẾP CẬN

Bên cạnh biến cố do Covid-19, các bệnh lý phổ biến khác trong cuộc sống tiếp tục gây lo lắng, tạo áp lực cho nhiều người dân. Thấu hiểu điều đó, trong năm qua, Prudential ra mắt các sản phẩm trực tuyến, giúp bảo vệ khách hàng trước các nhóm bệnh phổ biến. Điển hình như **PRU-Vui Sống** dành riêng cho ba bệnh hiểm nghèo là ung thư, đột quỵ, nhồi máu cơ tim; **PRU-Nhiệt Đới** cho ba bệnh sốt xuất huyết, sốt rét, sởi. Khách hàng có thể dễ dàng tham gia và nhanh chóng được bảo vệ với chi phí hợp lý, dễ dàng tiếp cận qua các nền tảng trực tuyến.





“ SỨC KHỎE VÀ SỰ THỊNH VƯỢNG CỦA QUÝ KHÁCH LUÔN LÀ ƯU TIÊN HÀNG ĐẦU CỦA PRUDENTIAL VIỆT NAM ”

Phương Tiến Minh
Tổng Giám Đốc Prudential Việt Nam

Cùng với những nỗ lực chia sẻ gánh nặng tài chính và hỗ trợ khách hàng, cộng đồng giúp Prudential tiếp tục khẳng định vai trò là một trong những công ty bảo hiểm kiểu mẫu của ngành. Prudential được ghi nhận tại giải thưởng quốc tế **Insurance Asia Awards 2021** là **Công ty bảo hiểm nhân thọ quốc tế của năm** và **Sản phẩm bảo hiểm mới của năm** cho sản phẩm hỗ trợ chi phí y tế PRU-Hành Trang Vui Khỏe.

Năm 2021, Prudential tiếp tục được vinh danh cho giải thưởng **“Nơi làm việc tốt nhất Châu Á”** lần thứ 4. Tháng 2/2022, Prudential cũng lần đầu đạt được giải thưởng **“Môi trường làm việc lý tưởng”** do tổ chức Great Place to Work công bố cho những nỗ lực mang lại môi trường làm việc an toàn, gắn kết, cơ hội thăng tiến cho tất cả nhân viên.

KIÊN ĐỊNH VỚI CHIẾN LƯỢC DÀI HẠN VÌ MỘT VIỆT NAM BỀN VỮNG

Hưởng ứng chỉ đạo của Thủ tướng, tháng 6/2021, Prudential đã đóng góp 5 tỷ đồng vào Quỹ vắc xin phòng chống dịch. Các hoạt động hỗ trợ chống dịch cũng được Prudential kịp thời triển khai với ngân sách ước tính 12 tỷ đồng.

Bên cạnh các hoạt động hỗ trợ khẩn cấp, trong nhiều năm qua, Prudential luôn quyết tâm theo đuổi những dự án mang tính nền tảng, dài hạn trong lĩnh vực giáo dục và an toàn cho trẻ em. Trong đó, nổi bật và tạo được hiệu ứng đón nhận rộng rãi là chương trình **“Giáo dục quản lý tài chính thông minh Cha-Ching”** và dự án **“Đến trường an toàn”**. Bất chấp những trở ngại do ảnh hưởng từ Covid-19, chương trình “Giáo dục tài chính Cha-Ching” và “Đến trường an toàn” vẫn duy trì hoạt động giảng dạy, tập huấn trên nền tảng trực tuyến, ngoài phạm vi nhà trường.

Ngoài ra, trước thực trạng già hóa dân số tại Việt Nam, Prudential khởi xướng thực hiện nghiên cứu ở phạm vi quốc gia về **“Mức độ sẵn sàng cho cuộc sống độc lập khi về già”** cùng với Viện Khoa học Lao động Xã hội (thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) và Viện Nghiên cứu Y - Xã hội học và dự án truyền thông **“Tự do tuổi 50”**. Dự án hướng tới mục tiêu góp phần đưa ra khuyến nghị chính sách nhằm thúc đẩy việc chuẩn bị cho một tương lai “già hóa thành công” của Việt Nam trong thời gian tới. Ở góc độ truyền thông, dự án đặt mục tiêu khơi gợi và **kêu gọi người dân trong độ tuổi từ 30-44 tuổi hãy lên kế hoạch và chuẩn bị ngay từ bây giờ**, ở mọi khía cạnh: **Tài chính, Sức khỏe, Tinh thần và Gắn kết xã hội** để mỗi người trong chúng ta hướng đến cuộc sống tự do và độc lập khi về già.

BIẾN NGUY THÀNH CƠ, ĐỒNG HÀNH VÌ SỨC KHỎE VÀ SỰ THỊNH VƯỢNG CỦA KHÁCH HÀNG

Cùng với Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (Eastspring), trong năm 2021, Prudential Việt Nam tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh hiệu quả, thực hiện tôn chỉ mục đích “Giúp mọi người đạt được những điều tốt đẹp nhất trong cuộc sống”, từ khách hàng, nhân viên, đối tác đến cộng đồng và xã hội.

Hướng tới năm 2022 với rất nhiều cơ hội mới khi nền kinh tế đang hồi phục mạnh mẽ sau dịch bệnh, Prudential Việt Nam sẽ tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động đầu tư hiệu quả vào nền kinh tế. Quan trọng hơn hết, năm 2022, Prudential sẽ triển khai các dự án thiết thực để mang đến những trải nghiệm Khách hàng hoàn hảo nhất.

Thay mặt Ban Lãnh đạo Prudential Việt Nam, tôi chân thành cảm ơn Quý Khách hàng đã lựa chọn và đồng hành cùng Prudential Việt Nam trong suốt thời gian qua. Chúng tôi tiếp tục cam kết thực hiện mục tiêu tăng trưởng bền vững, đảm bảo sự an tâm lâu dài của Quý Khách hàng.

Kính chúc Quý Khách hàng dồi dào sức khỏe và tràn đầy niềm vui trong cuộc sống!

1

TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ 2021



Tăng trưởng kinh tế thế giới phục hồi mạnh mẽ nhờ nhiều nền kinh tế mở cửa trở lại.

Năm 2021, mặc dù các nền kinh tế còn gặp nhiều thách thức do đại dịch Covid-19, nhìn chung kinh tế phục hồi ở hầu hết các quốc gia đã mở cửa lại hoạt động kinh tế khi tỷ lệ bao phủ vắc xin cao hơn hoặc kiểm soát dịch chặt chẽ (như Trung Quốc). Theo Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), kinh tế thế giới dự báo đạt mức tăng trưởng 5,9% năm 2021, so với mức giảm -3,5% năm 2020. Các nền kinh tế phát triển ghi nhận phục hồi tốt, dự báo đạt tăng trưởng 5,0% năm 2021 so với mức giảm mạnh -4,5% năm 2020. Trong đó, tăng trưởng kinh tế Mỹ phục hồi mạnh mẽ và đạt 5,6% năm 2021 từ mức suy giảm -3,4% năm 2020. Các nước Châu Âu cũng ghi nhận hoạt động kinh tế dần trở lại bình thường sau khi bị ảnh hưởng nặng do Covid-19, tăng trưởng kinh tế đạt 5,2% năm 2021 từ mức sụt giảm mạnh -6,4% năm 2020. Hai quốc gia lớn ở khu vực nền kinh tế mới nổi và đang phát triển như Trung Quốc, Ấn Độ cũng ghi nhận sự phục hồi mạnh mẽ, đạt mức tăng trưởng cao lần lượt là 8,1% và 9,0% năm 2021 so với mức 2,3% và -7,3% năm 2020.

Tuy nhiên, phục hồi kinh tế diễn ra vẫn chưa đồng đều và còn gặp nhiều thách thức trong bối cảnh đại dịch.

Nhu cầu tiêu dùng phục hồi nhanh khi các quốc gia mở cửa trở lại sau thời gian dài phong tỏa. Ngoài ra, các chương trình hỗ trợ phục hồi kinh tế về tiền tệ và tài khóa như mua tài sản, lãi suất thấp, giải ngân tiền mặt, ... đã thúc đẩy người tiêu dùng tăng chi tiêu khi mở cửa trở lại. Như tại Mỹ, doanh số bán lẻ năm 2021 ước lượng tăng trưởng khoảng 19,0% so với cùng kỳ năm 2020. Tại Trung Quốc, mặc dù áp dụng các biện pháp kiểm soát dịch chặt chẽ và chỉ mở cửa lại thị trường nội địa, đã ghi nhận tăng trưởng cao chi tiêu người tiêu dùng, đạt 7,2% năm 2021 so với mức giảm -1,7% năm 2020. Tuy nhiên, nhu cầu tiêu dùng tại một số quốc gia khác thì phục hồi chậm hơn. Chẳng hạn, tăng trưởng chi tiêu người tiêu dùng tại Đức ước đạt 0,5% năm 2021 so với mức giảm -6,1% năm 2020.

Hoạt động sản xuất cũng phục hồi cho thị trường nội địa và cung ứng cho các thị trường khác. Tăng trưởng sản xuất của 2 nền kinh tế lớn Trung Quốc và Ấn Độ phục hồi mạnh mẽ, tăng trưởng lần lượt là 9,7% và 11,9% so với mức 2,8% và -8,5% năm 2020. Chỉ số đơn đặt hàng và nhà quản trị sản xuất (PMI) của hầu hết các nền kinh tế (Trung Quốc, Ấn Độ, Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc,...) đều được duy trì cao trong năm 2021. Mặc dù vậy, hoạt động sản xuất vẫn chưa thể khôi phục hoàn toàn và đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng tại một số thị trường. Do khôi phục sản xuất thường mất nhiều thời gian hơn, cũng như thiếu lao động, chuỗi cung ứng chưa hoạt động lại bình thường, nguyên vật liệu sản xuất thiếu hụt và tăng giá, ... đã tác động lên sản xuất hàng hóa. Sản xuất của Mỹ chỉ tăng 5,6% năm 2021 so với mức giảm -7,3% năm 2020. Sản xuất tại Đức (nền kinh tế lớn của Châu Âu) chỉ tăng 3,0% năm 2021 so với mức giảm -8,1% năm 2020. Tại Châu Á, một số nền kinh tế tại Đông Nam Á cũng gặp khó khăn khôi phục sản xuất do dịch bùng phát. Như tăng trưởng sản xuất tại Indonesia chỉ ước đạt 1,8% năm 2021 từ mức giảm sâu -10,1% năm 2020. Hoạt động thương mại hàng hóa giữa các nước đóng vai trò quan trọng cho phục hồi sau mở cửa, nhưng cũng gặp nhiều khó khăn trong bối cảnh dịch vẫn còn, và chính sách kiểm soát dịch chặt chẽ tại một số quốc gia. Mặc dù, thương mại hàng hóa toàn cầu ước đạt 9,3% năm 2021 so với mức giảm -8,2% năm 2020, theo Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), nhờ nhu cầu cung ứng hàng hóa, nguyên vật liệu cho thị trường Mỹ và Châu Âu sau mở cửa tăng cao. Nhưng hoạt động thương mại hàng hóa vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng và sản xuất phục hồi sau mở cửa. Khu vực Châu Á nơi sản xuất và cung ứng nhiều nguyên vật liệu, hàng hóa cho thị trường Mỹ và Châu Âu, sản xuất và thương mại hàng hóa bị gián đoạn tại một số nước (như Ấn Độ, Indonesia, Việt Nam, ...) do dịch. Hoạt động thương mại hàng hóa bị ảnh hưởng bởi chiến lược kiểm soát



dịch không cao nhiệm chặt chẽ tại Trung Quốc. Hoạt động thương mại hàng hóa bị chậm lại và tắc nghẽn, vòng quay hàng hóa kéo dài, giá cước phí vận tải tăng cao dẫn đến thiếu hụt nguyên vật liệu, hàng hóa, giá nguyên vật liệu, hàng hóa tăng lên. Giá năng lượng cũng liên tục tăng cao do nhu cầu cho tiêu dùng và sản xuất phục hồi trong khi đó nguồn cung chưa phục hồi và bị tác động bởi các yếu tố địa chính trị. Do đó quá trình hồi phục kinh tế tại một số quốc gia cũng bị tác động.

Lạm phát tăng cao trở lại, gây áp lực lên chính sách điều hành và phục hồi kinh tế, tuy nhiên hầu hết các nền kinh tế chưa tăng lãi suất trong năm 2021.

Trong khi lạm phát vẫn chưa tăng cao tại khu vực Châu Á, thậm chí còn giảm như Trung Quốc ghi nhận lạm phát 0,9% năm 2021 so với mức 2,5% năm 2020. Lạm phát tổng thể và lạm phát cơ bản đều đã gia tăng tại nhiều nước mở cửa trở lại như Mỹ và khu vực Châu Âu. Lạm phát tại Mỹ tăng cao với mức 4,7% năm 2021 so với lạm phát 1,2% năm 2020 và trung bình lạm phát mục tiêu 2,0%. Chủ yếu do nhu cầu tiêu dùng phục hồi mạnh mẽ, trong bối cảnh sản xuất chưa khôi phục kịp, và chuỗi cung ứng hàng hóa toàn cầu bị ảnh hưởng làm giá cả hàng hóa tiêu dùng tăng cao. Giá năng lượng liên tục tăng cao cũng góp phần làm tăng lạm phát. Mặc dù lạm phát tăng cao gây áp lực lên chính sách điều hành, đa phần các Ngân hàng trung ương và Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) chưa cắt giảm nhiều chương trình mua tài sản và chưa tăng lại lãi suất trong năm 2021.

Kinh tế Việt Nam bị tác động bởi dịch bùng phát mạnh. Tuy nhiên hoạt động xuất khẩu hàng hóa vẫn tăng trưởng tốt và lạm phát vẫn duy trì ở mức thấp.

Kinh tế Việt Nam đạt mức tăng trưởng 2,58% năm 2021 so với mức 2,9% năm 2020, do dịch bùng phát mạnh trở lại từ cuối Quý 2. Nhiều hoạt động kinh tế bị ảnh hưởng hoặc phải tạm ngưng, đặc biệt tại các tỉnh miền Nam. Tuy nhiên các hoạt động kinh tế dần mở cửa trở lại từ tháng 10, tiêu dùng nội địa dần hồi phục trong Quý 4 khi càng nhiều người được tiêm vắc xin hơn. Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) tăng trở lại lên mức 52,5 điểm trong tháng 12 so với 40,2 điểm trong tháng 9. Ngành sản xuất phục hồi và đạt mức tăng khoảng 4,05% so với cùng kỳ năm trước, đóng góp chủ yếu cho tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2021.

Hoạt động xuất nhập khẩu là một trong những điểm sáng trong bức tranh kinh tế năm 2021. Trong năm 2021, kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam đã đạt tổng giá trị 668,5 tỷ Đô la Mỹ, tăng 22,6% so với năm 2020. Xuất siêu của Việt Nam ước tính đạt khoảng 4,1 tỷ Đô la Mỹ trong năm 2021. Trong khi đó, tình hình giải ngân vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam tiếp tục khả quan với mức tăng 9,0% cho vốn FDI đăng ký mới. Dòng vốn FDI giải ngân tiếp tục đạt gần 20 tỷ Đô la Mỹ. Bên cạnh đó, dòng tiền kiều hối vẫn duy trì khả quan giúp dự trữ ngoại tệ Việt Nam tiếp tục tích lũy. Do đó Đồng Việt Nam tiếp tục mạnh lên và tăng giá tầm 2,0% trong năm 2021.

Lạm phát chịu áp lực tăng lên trong năm 2021 do giá năng lượng tiếp tục tăng cao. Tuy nhiên lạm phát tháng 12 vẫn ở mức thấp 1,8% và lạm phát bình quân cả năm 2021 chỉ 1,84% và thấp hơn mức lạm phát mục tiêu 4,0%. Chủ yếu vì nhu cầu tiêu dùng vẫn chưa phục hồi ở một số nơi do dịch và giá lương thực, thực phẩm chưa tăng cao. Nhờ lạm phát còn thấp, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ hỗ trợ hoạt động kinh tế hồi phục trong bối cảnh kinh tế 2021 còn diễn biến dịch phức tạp.

(Nguồn: Tổng cục Thống kê, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Quỹ Tiền tệ Quốc tế, Tổ chức Thương mại Thế giới, Bloomberg, Ngân hàng HSBC, Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments, tháng 2 năm 2022)



PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ NĂM 2021

(Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021)



1. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2021

Năm 2021 được đánh giá là một năm thăng hoa của thị trường chứng khoán Việt Nam với mức tăng trưởng của chỉ số VN-INDEX đạt 35,7% và là một trong những thị trường có mức tăng trưởng cao nhất trên thế giới. Mặc dù dịch bệnh vẫn tiếp diễn trong năm 2021, đem lại nhiều thách thức cho việc điều hành kinh tế và hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, năm 2021 tiếp tục là năm thứ ba thị trường chứng khoán Việt Nam có mức tăng trưởng dương, đem lại mức sinh lời tốt cho giai đoạn 3 năm vừa qua so với các loại hình đầu tư phổ biến khác trên thị trường. Năm 2021 cũng là năm thị trường chứng kiến sự tham gia mạnh mẽ hơn nữa của các nhà đầu tư cá nhân trong nước với các mức kỷ lục mới về số lượng tài khoản mở mới liên tục được xác lập. Điều này thể hiện tính hấp dẫn của thị trường chứng khoán Việt Nam. Thanh khoản thị trường trong năm 2021 cũng có mức tăng trưởng ấn tượng với giá trị giao dịch bình quân hàng ngày trên 3 sàn đạt hơn 26.000 tỷ đồng/phiên, tăng 258,0% so với năm 2020. Mặc dù nhà đầu tư nước ngoài liên tục bán ròng trong năm 2021 nhưng áp lực lên thị trường không đáng kể nhờ vào sự tham gia mạnh mẽ của các nhà đầu tư cá nhân trong nước. Tính đến cuối năm 2021, quy mô vốn hóa của thị trường cổ phiếu tính cho cả 3 sàn giao dịch đạt mức hơn 7.700 nghìn tỷ đồng, tương đương 92,5% GDP.

Năm 2021, lãi suất trái phiếu Chính phủ tiếp tục duy trì ở mức thấp. Trái phiếu Chính phủ các kỳ hạn từ 5 năm đến 30 năm giảm nhẹ từ 8 đến 15 điểm so với năm 2020. Trong khi đó lãi suất trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 2 đến 3 năm tăng khoảng 20 đến 30 điểm. Do lãi suất trái phiếu Chính phủ kỳ hạn ngắn 2 đến 3 năm đã quá thấp, trung bình 0,5%, nên không còn dư địa giảm thêm. Nhìn chung, mặt bằng lãi suất trái phiếu Chính phủ thấp và ít biến động, thanh khoản trái phiếu Chính phủ cho các kỳ hạn 10 năm và 15 năm vẫn tích cực. Trong bối cảnh lạm phát cao hơn ở các nước khác, kỳ vọng lạm phát

tổng thể tại Việt Nam vẫn tiếp tục thấp, lãi suất điều hành vẫn được giữ nguyên ổn định để hỗ trợ phục hồi kinh tế đã giúp giữ mặt bằng lãi suất trái phiếu Chính phủ ở mức thấp. Ngoài ra do dịch Covid-19, tác động của biến chủng Delta, tăng trưởng tín dụng cũng bị chậm lại nên nguồn vốn cũng chuyển một phần từ kênh tín dụng ngân hàng sang thị trường trái phiếu làm tăng thêm nhu cầu trái phiếu và khiến lãi suất trái phiếu giảm. Hoạt động đầu tư trái phiếu Chính phủ không mang lại tỷ suất lợi nhuận cao như những năm trước nhưng giúp bảo toàn vốn đầu tư. Trong khi đó, thị trường trái phiếu doanh nghiệp tiếp tục phát triển mạnh trong năm 2021. Khối lượng phát hành tăng mạnh so với trước, mặt bằng lãi suất phát hành trái phiếu doanh nghiệp cũng giảm theo khi lãi suất cho vay của ngân hàng giảm. Tuy nhiên, hoạt động đầu tư trái phiếu doanh nghiệp cần đánh giá và lựa chọn trái phiếu có cấu trúc phù hợp và mức tín nhiệm tốt mới có thể đóng góp lợi nhuận tốt cho danh mục và bảo toàn được vốn đầu tư.

Mặc dù nền kinh tế còn gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh vẫn tiếp diễn trong năm 2021 nhưng các Quỹ Liên kết đơn vị đã có mức sinh lời rất ấn tượng. Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam đạt mức sinh lời cao nhất với tỷ suất lợi nhuận 40,0%, tiếp theo là các Quỹ PRUlink Tăng Trưởng, PRUlink Cân Bằng và PRUlink Bền Vững với mức sinh lời lần lượt là 28,5%; 20,8% và 13,3%. Các mức lợi nhuận này được đánh giá là hấp dẫn so với các hình thức đầu tư và tích lũy thông thường khác nhờ vào việc áp dụng chiến lược đầu tư hiệu quả cho cả tài sản cổ phiếu và trái phiếu. Quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam với mục tiêu tạo thu nhập ổn định với khả năng tăng trưởng vốn trung và dài hạn cũng đạt được mức sinh lời là 3,0% trong bối cảnh lãi suất trái phiếu Chính phủ xuống thấp. Quỹ PRUlink Bảo Toàn dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro rất thấp với chủ yếu tài sản là tiền gửi ngân hàng đem lại mức lợi nhuận 4,2% trong năm 2021.

| QUỸ | GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG/ĐƠN VỊ QUỸ (VNĐ) | | TỶ SUẤT LỢI NHUẬN RÒNG |
|---------------------------------|---------------------------------------|------------|------------------------|
| | 31/12/2020 | 31/12/2021 | |
| Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam | 27.700 | 38.768 | 40,0% |
| Quỹ PRUlink Tăng Trưởng | 32.349 | 41.582 | 28,5% |
| Quỹ PRUlink Cân Bằng | 33.692 | 40.702 | 20,8% |
| Quỹ PRUlink Bền Vững | 33.841 | 38.356 | 13,3% |
| Quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam | 32.575 | 33.546 | 3,0% |
| Quỹ PRUlink Bảo Toàn | 22.029 | 22.951 | 4,2% |

Nguồn: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

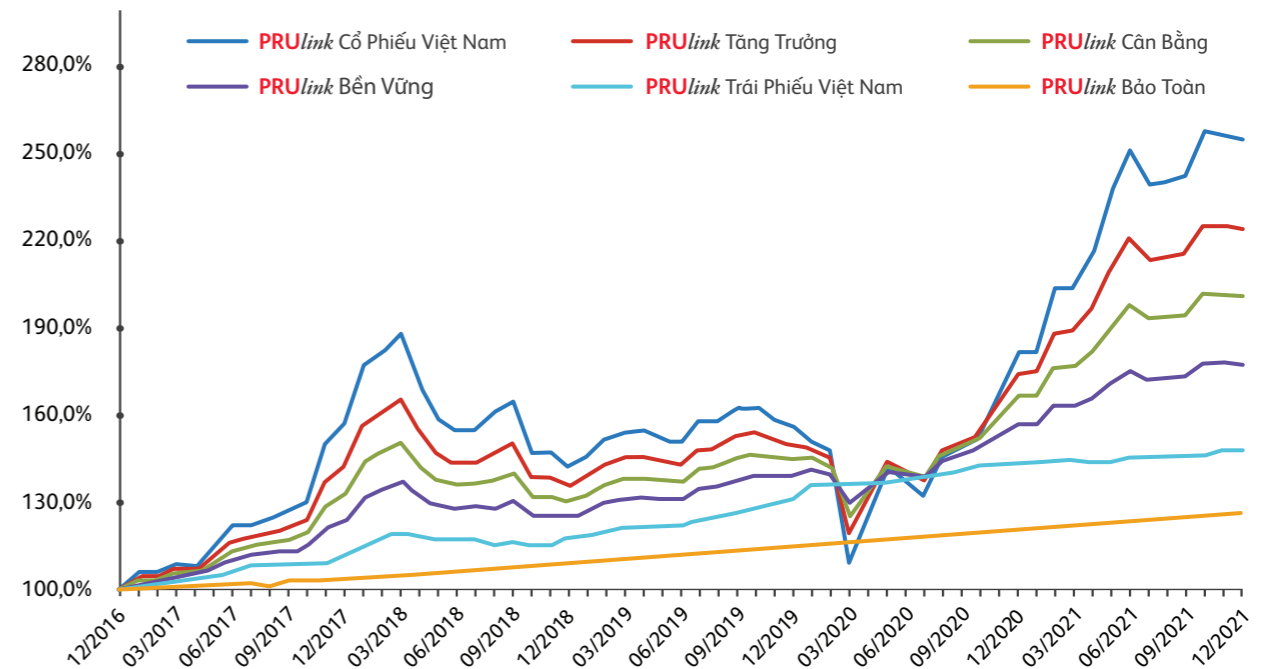
Tính chung cho giai đoạn 5 năm vừa qua từ 2017 đến 2021, tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy của tất cả các Quỹ Liên kết đơn vị đạt mức tăng đáng kể, dao động từ 26,4% đến 154,1%, trong đó Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam có mức tăng cao nhất với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 154,1%, Quỹ PRUlink Tăng Trưởng có mức tăng cao thứ hai với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 123,6%.

| TỶ SUẤT LỢI NHUẬN RÒNG | | | | | | |
|---|---------------------------|---------------------|------------------|------------------|-----------------------------|------------------|
| Năm | PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam | PRUlink Tăng Trưởng | PRUlink Cân Bằng | PRUlink Bền Vững | PRUlink Trái Phiếu Việt Nam | PRUlink Bảo Toàn |
| 2017 | 56,6% | 42,0% | 32,5% | 23,3% | 10,9% | 4,0% |
| 2018 | -9,2% | -4,5% | -1,5% | 1,4% | 5,6% | 4,7% |
| 2019 | 9,8% | 10,6% | 11,0% | 11,4% | 12,2% | 5,5% |
| 2020 | 16,4% | 16,0% | 14,7% | 12,5% | 9,0% | 5,6% |
| 2021 | 40,0% | 28,5% | 20,8% | 13,3% | 3,0% | 4,2% |
| Tỷ suất lợi nhuận bình quân hàng năm giai đoạn 2017 - 2021 | 20,5% | 17,5% | 14,9% | 12,2% | 8,1% | 4,8% |
| Lợi nhuận tích lũy trong giai đoạn 2017 - 2021 | 154,1% | 123,6% | 100,6% | 77,6% | 47,5% | 26,4% |

Nguồn: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

Mức tăng trưởng giá trị tài sản ròng như trên đã chứng minh được tính vượt trội trong việc gia tăng giá trị tài sản ròng của các Quỹ Liên kết đơn vị trong dài hạn so với các hình thức tích lũy thông thường khác. Chiến lược đầu tư hiệu quả đã giúp tối đa hóa sự gia tăng giá trị tài sản cho các Quỹ Liên kết đơn vị trong dài hạn.

TĂNG TRƯỞNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG 2017 - 2021



Nguồn: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

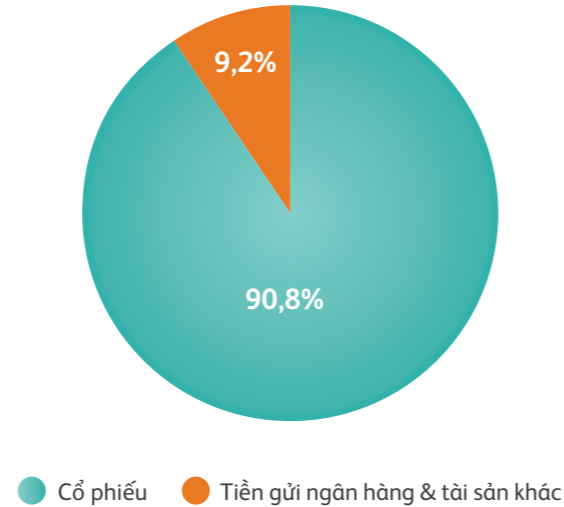
2.1 Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam

Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam là Quỹ Liên kết đơn vị nhằm tối đa hóa tổng thu nhập từ trung đến dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho các khách hàng mong muốn mức lợi nhuận tăng trưởng cao và có mức độ chấp nhận rủi ro cao.

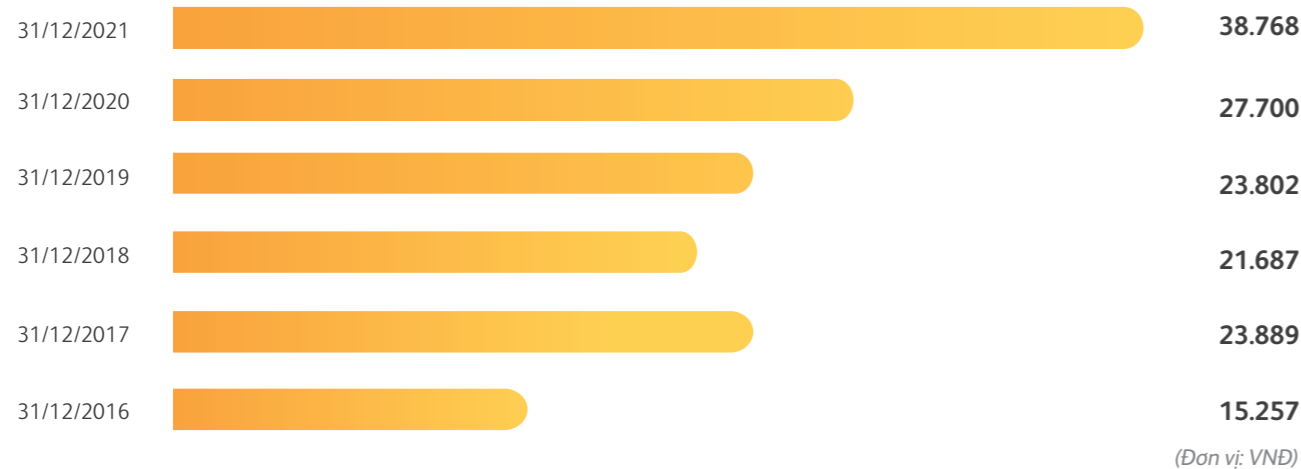
- **Chính sách đầu tư:** đầu tư vào danh mục bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao.
- **Lĩnh vực đầu tư:** các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (tối thiểu 80,0% giá trị danh mục đầu tư).

Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị **Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam** tăng từ 15.257 VNĐ/đơn vị quỹ vào cuối năm 2016 lên đến 38.768 VNĐ/đơn vị quỹ vào cuối năm 2021, đạt mức tăng trưởng tích lũy là 154,1% cho giai đoạn 2017 - 2021. Mức tăng trưởng cao này là do Quỹ có tỷ trọng đầu tư lớn vào cổ phiếu cùng với chiến lược lựa chọn ngành và cổ phiếu đạt hiệu quả tốt.

CƠ CẤU TÀI SẢN
QUỸ PRUlink CỔ PHIẾU VIỆT NAM 31/12/2021



GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG/ ĐƠN VỊ QUỸ
QUỸ PRUlink CỔ PHIẾU VIỆT NAM



Nguồn: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

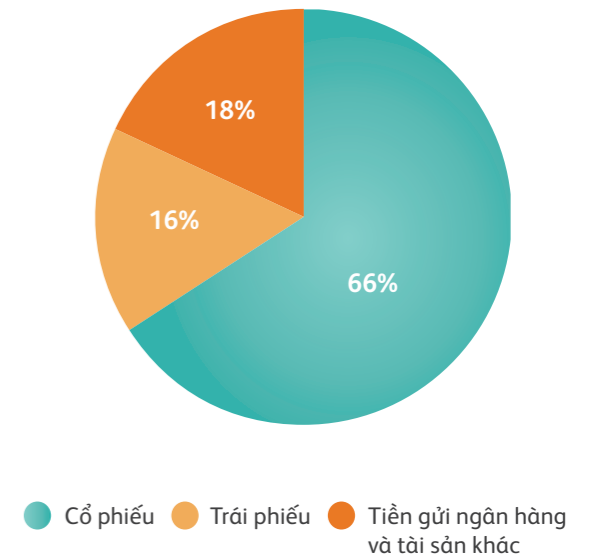
2.2 Quỹ PRUlink Tăng Trưởng

Quỹ PRUlink Tăng Trưởng là Quỹ Liên kết đơn vị nhằm tạo ra thu nhập cao từ trung đến dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình cao.

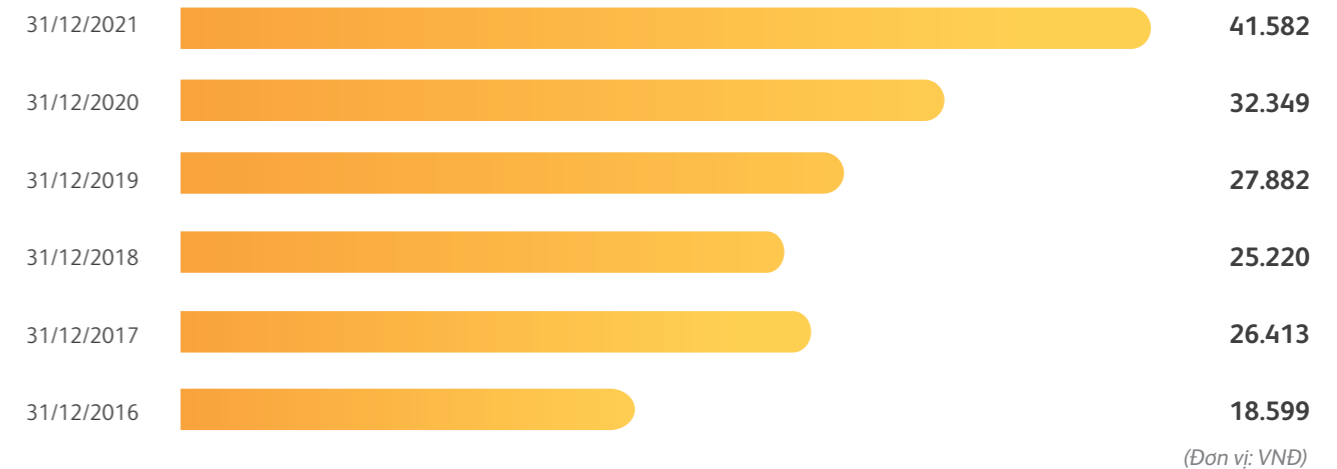
- **Chính sách đầu tư:** đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao, đồng thời đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định.
- **Lĩnh vực đầu tư:** (i) các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm khoảng 55,0% - 85,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tài khoản tiền gửi ngân hàng (chiếm 15,0% - 45,0% giá trị danh mục đầu tư).

Quỹ PRUlink Tăng Trưởng có mức tăng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ từ 18.599 VNĐ/đơn vị quỹ vào cuối năm 2016 lên đến 41.582 VNĐ/đơn vị quỹ vào cuối năm 2021, đạt mức tăng trưởng tích lũy là 123,6% cho giai đoạn 2017 - 2021. Mức tăng trưởng này đạt được nhờ vào kết quả đầu tư tốt của cả hai danh mục cổ phiếu và trái phiếu.

CƠ CẤU TÀI SẢN
QUỸ PRUlink TĂNG TRƯỞNG 31/12/2021



GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG/ ĐƠN VỊ QUỸ
QUỸ PRUlink TĂNG TRƯỞNG



Nguồn: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

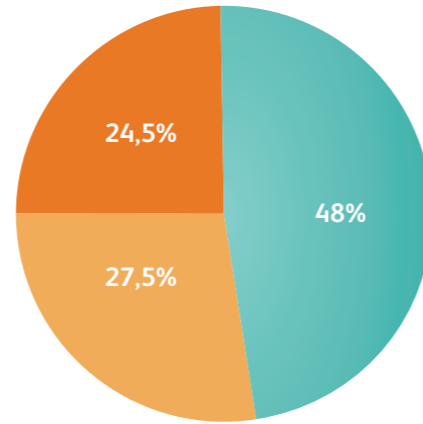
2.3 Quỹ PRUlink Cân Bằng

Quỹ PRUlink Cân Bằng có mục tiêu tạo ra sự phối hợp cân bằng giữa thu nhập ổn định và sự tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ này được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình.

- **Chính sách đầu tư:** đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao và các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định.
- **Lĩnh vực đầu tư:** (i) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tiền gửi ngân hàng (chiếm 35,0% - 65,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm 35,0% - 65,0% giá trị danh mục đầu tư).

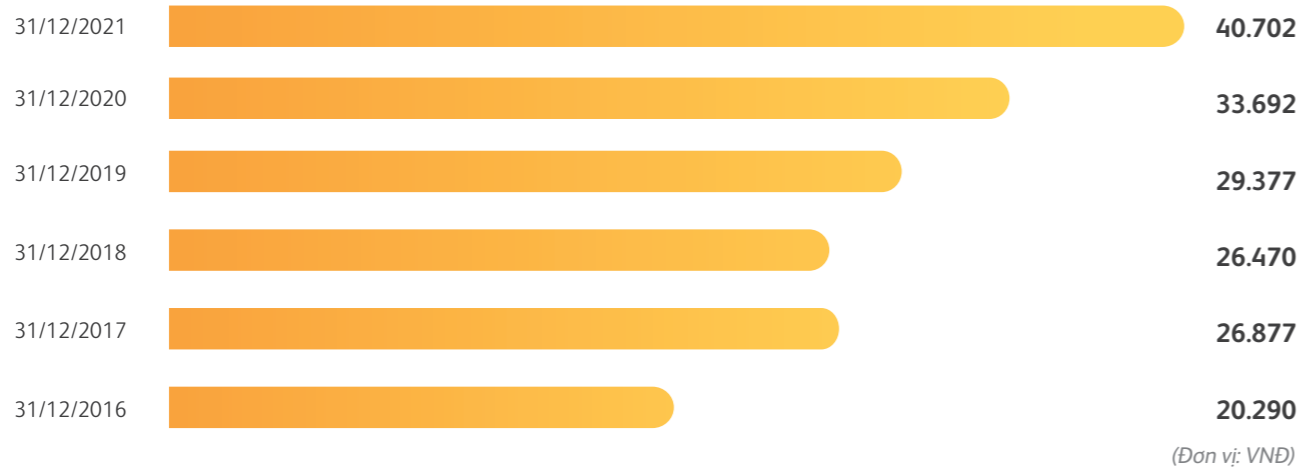
Quỹ PRUlink Cân Bằng có mức tăng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ từ 20.290 VNĐ/đơn vị quỹ vào cuối năm 2016 lên 40.702 VNĐ/đơn vị quỹ vào cuối năm 2021, đạt mức tăng trưởng tích lũy 100,6% cho giai đoạn 2017 - 2021. Tương tự như Quỹ PRUlink Tăng Trưởng, kết quả này đạt được là nhờ vào kết quả đầu tư của cả hai danh mục cổ phiếu và trái phiếu.

CƠ CẤU TÀI SẢN
QUỸ PRUlink CÂN BẰNG 31/12/2021



● Cổ phiếu ● Trái phiếu ● Tiền gửi ngân hàng và tài sản khác

GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG/ ĐƠN VỊ QUỸ
QUỸ PRUlink CÂN BẰNG



Nguồn: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

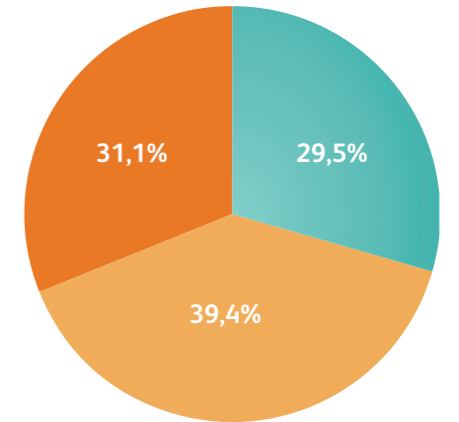
2.4 Quỹ PRUlink Bền Vững

Quỹ PRUlink Bền Vững có mục tiêu tạo ra thu nhập ổn định với khả năng tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình thấp.

- **Chính sách đầu tư:** đầu tư chủ yếu vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có thu nhập ổn định, đồng thời đầu tư vào các tài sản có tiềm năng tăng trưởng vốn.
- **Lĩnh vực đầu tư:** (i) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tiền gửi ngân hàng (chiếm 55,0% - 85,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) các cổ phiếu đang niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm 15,0% - 45,0% giá trị danh mục đầu tư).

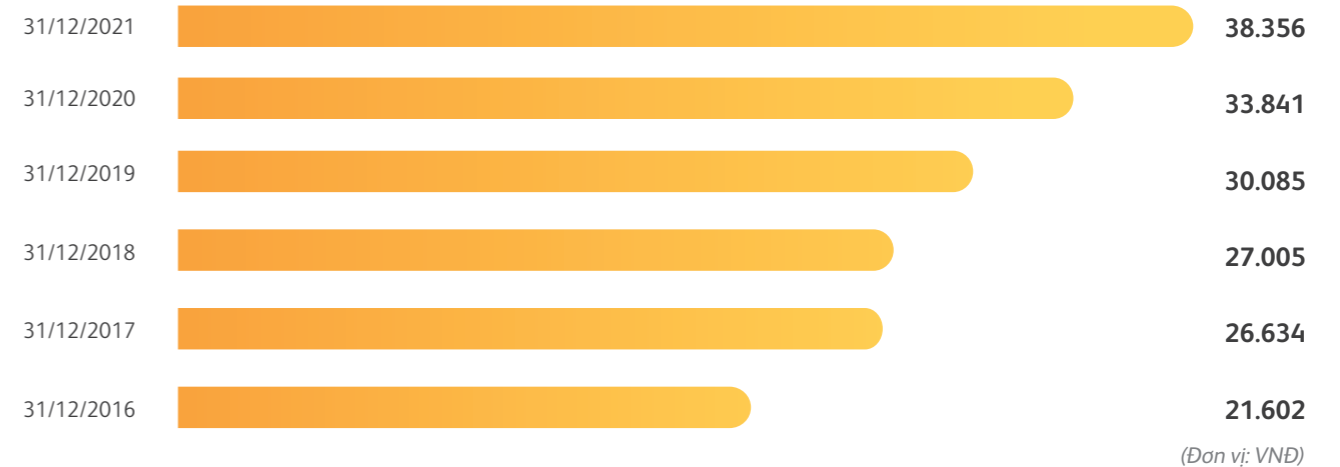
Quỹ PRUlink Bền Vững có giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tăng từ 21.602 VNĐ/đơn vị quỹ vào cuối năm 2016 lên 38.356 VNĐ/đơn vị quỹ vào cuối năm 2021, đạt mức tăng trưởng tích lũy 77,6% cho giai đoạn 2017 - 2021.

CƠ CẤU TÀI SẢN
QUỸ PRUlink BỀN VỮNG 31/12/2021



● Cổ phiếu ● Trái phiếu ● Tiền gửi ngân hàng và tài sản khác

GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG/ ĐƠN VỊ QUỸ
QUỸ PRUlink BỀN VỮNG



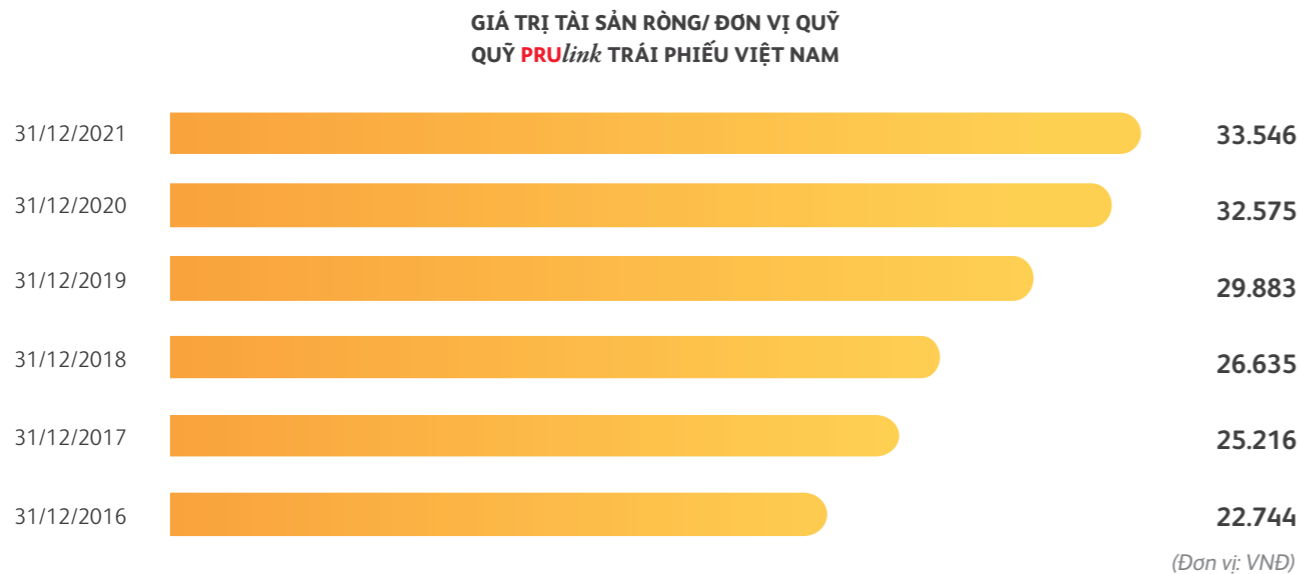
Nguồn: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

2.5 Quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam

Quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam có mục tiêu tạo thu nhập ổn định với khả năng tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ này được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro thấp.

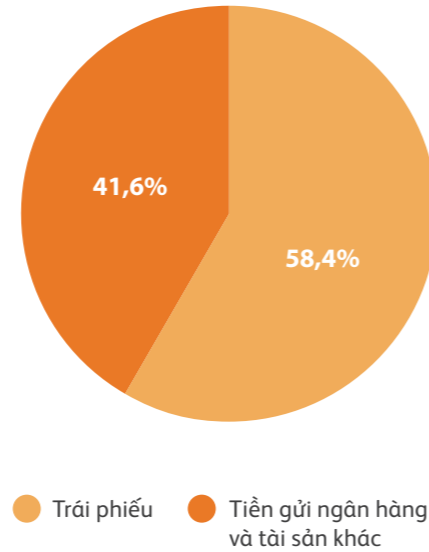
- **Chính sách đầu tư:** đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có thu nhập ổn định.
- **Lĩnh vực đầu tư:** bao gồm trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tiền gửi ngân hàng (tối thiểu 80,0% giá trị danh mục đầu tư).

Quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam có mức tăng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ từ 22.744 VNĐ/đơn vị quỹ vào cuối năm 2016 lên 33.546 VNĐ/đơn vị quỹ vào cuối năm 2021, đạt mức tăng trưởng tích lũy là 47,5% cho giai đoạn 2017-2021. Quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam mặc dù chỉ đầu tư vào các công cụ có thu nhập cố định như trái phiếu và tiền gửi ngân hàng nhưng cũng đạt được mức tăng trưởng lợi nhuận tương đối tốt trong thời gian vừa qua và đóng góp đáng kể vào mức tăng trưởng tích lũy của Quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam.



Nguồn: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

CƠ CẤU TÀI SẢN QUỸ PRUlink TRÁI PHIẾU VIỆT NAM 31/12/2021

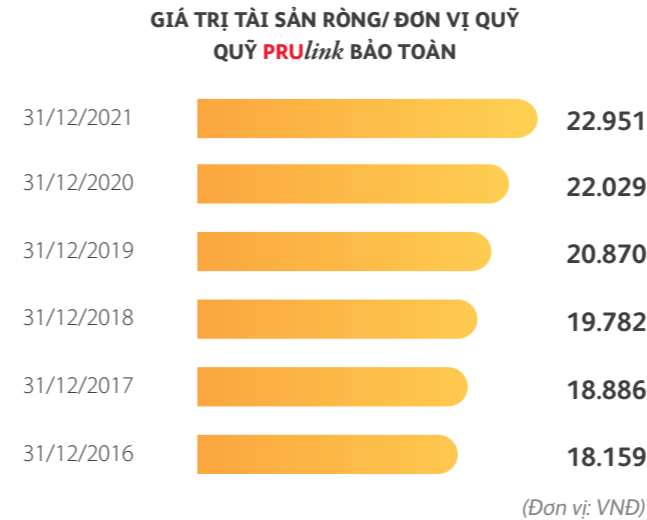


2.6 Quỹ PRUlink Bảo Toàn

Quỹ PRUlink Bảo Toàn có mục tiêu tạo thu nhập ổn định song song với bảo toàn vốn. Quỹ này được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro rất thấp.

- **Chính sách đầu tư:** đầu tư vào các công cụ vốn ngắn hạn bằng Đồng Việt Nam.
- **Lĩnh vực đầu tư:** bao gồm tiền gửi ngân hàng có thời hạn từ 12 tháng trở xuống (tối thiểu 60,0% giá trị danh mục đầu tư) và các công cụ vốn có thời hạn từ 6 tháng trở xuống, bao gồm cả tín phiếu kho bạc và tín phiếu Chính phủ (tối đa 40,0% giá trị danh mục đầu tư).

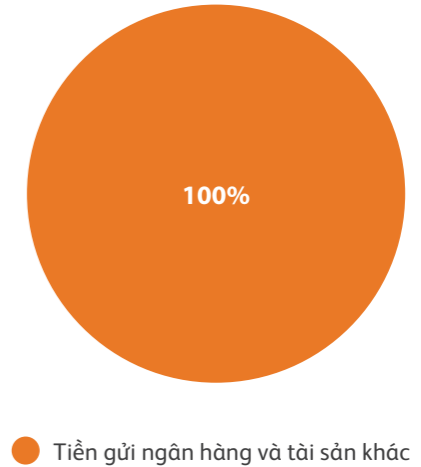
Quỹ PRUlink Bảo Toàn đầu tư chủ yếu vào tiền gửi ngân hàng, có mức tăng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ từ 18.159 VNĐ/đơn vị quỹ vào cuối năm 2016 lên 22.951 VNĐ/đơn vị quỹ vào cuối năm 2021, đạt mức tăng trưởng tích lũy là 26,4% cho giai đoạn 2017 - 2021. Tại thời điểm 31/12/2021 Quỹ PRUlink Bảo Toàn phân bổ 100,0% giá trị tài sản vào tài khoản tiền gửi ngân hàng.



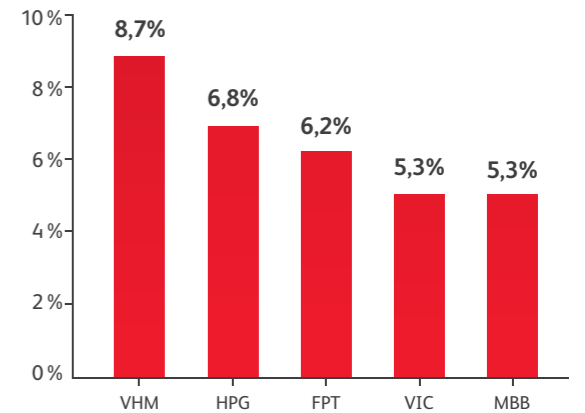
Nguồn: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

Nhìn chung, kết quả của các Quỹ Liên kết đơn vị trong năm 2021 và bình quân trong dài hạn vẫn đạt mức tốt và vượt trội so với mức trung bình của thị trường cũng như so với các hình thức đầu tư tích lũy thông thường khác nhờ vào sự tăng trưởng của cả thị trường cổ phiếu, trái phiếu và chiến lược đầu tư hiệu quả của Quỹ.

CƠ CẤU TÀI SẢN QUỸ PRUlink BẢO TOÀN 31/12/2021



5 CỔ PHIẾU CÓ TỶ TRỌNG PHÂN BỐ LỚN NHẤT TRONG DANH MỤC CỔ PHIẾU CƠ BẢN TẠI NGÀY 31/12/2021



Nguồn: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments



BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ NĂM 2021

(Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021)

Đơn vị: VND

1. Phí bảo hiểm và tình hình thay đổi đơn vị của các Quỹ Liên kết đơn vị trong năm 2021

Đơn vị: VND

| | |
|---|--------------------------|
| a1. Tổng số phí bảo hiểm nộp trong năm | 9.393.587.502.896 |
| - Phí cơ bản | 8.283.875.831.004 |
| - Phí đóng thêm | 1.109.711.671.892 |
| a2. Chênh lệch giữa phí bảo hiểm đã thu chờ phân bổ tại cuối năm 2020 và 2021 | 81.607.705.603 |
| b. Phí ban đầu khấu trừ từ phí bảo hiểm trước khi đầu tư vào các Quỹ Liên kết đơn vị | 4.172.717.111.835 |
| - Năm thứ 1 | 2.709.605.931.681 |
| - Năm thứ 2 | 1.044.396.313.947 |
| - Năm thứ 3 | 186.791.409.928 |
| - Năm thứ 4 | 181.926.336.783 |
| - Năm thứ 5 | 46.669.507.539 |
| - Năm thứ 6 | 1.960.870.778 |
| - Năm thứ 7 | 548.863.000 |
| - Năm thứ 8 | 152.272.000 |
| - Năm thứ 9 | 91.986.722 |
| - Năm thứ 10 | 89.528.090 |
| - Năm thứ 11 | 99.356.010 |
| - Năm thứ 12 | 94.145.758 |
| - Năm thứ 13 | 96.508.596 |
| - Năm thứ 14 | 194.081.003 |
| c. Tổng số phí bảo hiểm được đầu tư vào các Quỹ Liên kết đơn vị (a1+a2-b) | 5.302.478.096.664 |

d. Thay đổi giá trị và số đơn vị quỹ của các Quỹ Liên kết đơn vị cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

| Tên Quỹ | SỐ DƯ ĐẦU KỲ | | | TĂNG/GIẢM TRONG KỲ | | | SỐ DƯ CUỐI KỲ | | |
|---------------------------------------|--------------------------|--------------------|---------|--------------------------|-------------------|---------|---------------------------|--------------------|---------|
| | Số tiền | Số đơn vị quỹ | Giá bán | Số tiền | Số đơn vị quỹ | Giá bán | Số tiền | Số đơn vị quỹ | Giá bán |
| PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam | 5.608.169.673.088 | 202.465.780 | 27.700 | 4.633.173.824.489 | 61.706.060 | 11.068 | 10.241.343.497.577 | 264.171.840 | 38.768 |
| PRUlink Tăng Trưởng | 578.263.678.960 | 17.875.892 | 32.349 | 543.848.465.536 | 9.110.280 | 9.233 | 1.122.112.144.496 | 26.986.172 | 41.582 |
| PRUlink Cân Bằng | 290.088.902.830 | 8.610.203 | 33.692 | 294.666.672.232 | 5.756.692 | 7.010 | 584.755.575.062 | 14.366.895 | 40.702 |
| PRUlink Bền Vững | 48.247.758.062 | 1.425.725 | 33.841 | 22.585.092.232 | 421.006 | 4.515 | 70.832.850.294 | 1.846.731 | 38.356 |
| PRUlink Trái Phiếu Việt Nam | 430.130.687.634 | 13.204.621 | 32.575 | (10.278.938.335) | (688.820) | 971 | 419.851.749.299 | 12.515.801 | 33.546 |
| PRUlink Bảo Toàn | 48.992.323.867 | 2.224.054 | 22.029 | 100.698.320.868 | 4.298.328 | 922 | 149.690.644.735 | 6.522.382 | 22.951 |
| | 7.003.893.024.441 | 245.806.275 | | 5.584.693.437.022 | 80.603.546 | | 12.588.586.461.463 | 326.409.821 | |

2. Báo cáo tình hình tài sản của các Quỹ Liên kết đơn vị tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

| Tài sản | PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam | PRUlink Tăng Trưởng | PRUlink Cân Bằng | PRUlink Bền Vững | PRUlink Trái Phiếu Việt Nam | PRUlink Bảo Toàn | Tổng cộng |
|---|-------------------------------------|-------------------------------|----------------------------|----------------------------|---------------------------------------|----------------------------|---------------------------|
| - Tiền | 947.014.868.459 | 192.332.656.967 | 133.745.707.989 | 20.376.896.718 | 160.201.921.377 | 147.090.744.330 | 1.600.762.795.840 |
| - Danh mục các khoản đầu tư | 9.300.123.841.400 | 919.705.821.130 | 441.732.987.383 | 48.832.892.879 | 245.285.504.913 | - | 10.955.681.047.705 |
| + Trái phiếu | - | 179.080.084.540 | 161.047.688.770 | 27.941.720.132 | 245.285.504.913 | - | 613.354.998.355 |
| + Cổ phiếu | 9.300.123.841.400 | 740.625.736.590 | 280.685.298.613 | 20.891.172.747 | - | - | 10.342.326.049.350 |
| - Các tài sản khác/ (Nợ phải trả khác) | (5.795.212.282) | 10.073.666.399 | 9.276.879.690 | 1.623.060.697 | 14.364.323.009 | 2.599.900.405 | 32.142.617.918 |
| Tổng tài sản | 10.241.343.497.577 | 1.122.112.144.496 | 584.755.575.062 | 70.832.850.294 | 419.851.749.299 | 149.690.644.735 | 12.588.586.461.463 |

3. Báo cáo thu nhập và chi phí của các Quỹ Liên kết đơn vị cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

| NỘI DUNG | PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam | PRUlink Tăng Trưởng | PRUlink Cân Bằng | PRUlink Bên Vững | PRUlink Trái Phiếu Việt Nam | PRUlink Bảo Toàn | Tổng cộng |
|---|---------------------------|------------------------|------------------------|-----------------------|-----------------------------|-------------------------|--------------------------|
| Thu nhập/Doanh thu | | | | | | | |
| Phí bảo hiểm đầu tư vào các Quỹ Liên kết đơn vị | 4.139.382.653.560 | 627.114.142.591 | 348.488.293.297 | 37.652.649.667 | 126.864.112.211 | 22.976.245.338 | 5.302.478.096.664 |
| Thu nhập từ hoạt động đầu tư | 2.624.321.633.875 | 203.240.574.957 | 79.871.842.512 | 8.115.646.370 | 20.748.463.321 | 5.585.367.001 | 2.941.883.528.036 |
| + Lãi tiền gửi | 23.701.957.612 | 4.813.715.850 | 3.347.397.393 | 509.994.466 | 4.009.545.443 | 5.585.367.001 | 41.967.977.765 |
| + Lãi từ trái phiếu | - | 1.516.963.801 | 1.364.213.752 | 236.690.630 | 16.738.917.878 | - | 19.856.786.061 |
| + Cổ phiếu | 2.600.619.676.263 | 196.909.895.306 | 75.160.231.367 | 7.368.961.274 | - | - | 2.880.058.764.210 |
| Tổng thu nhập/Doanh thu | 6.763.704.287.435 | 830.354.717.548 | 428.360.135.809 | 45.768.296.037 | 147.612.575.532 | 28.561.612.339 | 8.244.361.624.700 |
| Chi phí | | | | | | | |
| Phí bảo hiểm rủi ro | 665.104.555.445 | 126.220.627.765 | 85.217.794.508 | 7.847.409.115 | 24.275.055.594 | 3.001.385.635 | 911.666.828.062 |
| Phí quản lý Quỹ | 201.396.968.198 | 16.796.695.419 | 7.605.424.899 | 948.267.325 | 5.360.839.603 | 1.103.933.400 | 233.212.128.844 |
| Phí chuyển đổi Quỹ | 150.403.469.780 | 9.153.141.418 | (27.999.887.609) | (4.959.672.257) | (66.168.122.922) | (60.123.877.007) | 305.051.403 |
| Giá trị hoàn lại | 1.006.760.181.445 | 114.055.361.367 | 55.177.812.151 | 18.086.321.721 | 63.600.164.840 | 23.399.603.551 | 1.281.079.445.075 |
| Phí quản lý hợp đồng bảo hiểm | 106.865.288.078 | 20.280.426.043 | 13.692.319.628 | 1.260.877.901 | 3.900.380.456 | 482.245.893 | 146.481.537.999 |
| Tổng chi phí | 2.130.530.462.946 | 286.506.252.012 | 133.693.463.577 | 23.183.203.805 | 30.968.317.571 | (32.136.708.528) | 2.572.744.991.383 |
| Chênh lệch giữa thu nhập và chi phí | 4.633.173.824.489 | 543.848.465.536 | 294.666.672.232 | 22.585.092.232 | 116.644.257.961 | 60.698.320.867 | 5.671.616.633.317 |
| Thu nhập chưa chia chuyển từ năm trước sang | - | - | - | - | - | - | - |
| Thu nhập đã chia | 4.633.173.824.489 | 543.848.465.536 | 294.666.672.232 | 22.585.092.232 | 116.644.257.961 | 60.698.320.867 | 5.671.616.633.317 |
| - Cho chủ hợp đồng | 4.633.173.824.489 | 543.848.465.536 | 294.666.672.232 | 22.585.092.232 | 111.802.884.885 | 60.232.599.714 | 5.666.309.539.088 |
| - Cho chủ sở hữu về phí quản lý Quỹ | - | - | - | - | - | - | - |
| - Cho chủ sở hữu về thu nhập của Quỹ mỗi | - | - | - | - | 4.841.373.076 | 465.721.153 | 5.307.094.229 |
| Thu nhập chưa chia chuyển sang năm sau | | | | | | | |

- Các số liệu tài chính trình bày trên đây được trích ra từ báo cáo “Tình hình hoạt động kinh doanh của các Quỹ Liên kết đơn vị” cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Prudential Việt Nam.
- Các số liệu tài chính trình bày trên đây đã được Công ty TNHH KPMG kiểm toán và đã được trình bày ý kiến chấp nhận toàn phần.

IV

TRIỂN VỌNG NĂM 2022



Tăng trưởng kinh tế thế giới chậm lại mặc dù đã phục hồi vẫn tiếp tục tại một số quốc gia.

Năm 2022, tăng trưởng kinh tế thế giới được dự báo chậm lại mặc dù đã phục hồi kinh tế vẫn tiếp tục tại một số quốc gia nhưng hầu hết các nền kinh tế sẽ ghi nhận tăng trưởng giảm tốc do gặp nhiều thách thức. Trong bối cảnh dịch Covid-19 có thể không còn cản trở việc mở cửa của các nền kinh tế, nhưng phục hồi sau mở cửa vẫn còn gặp nhiều thách thức và tác động đến tăng trưởng kinh tế thế giới. Thị trường lao động và sản xuất có thể chưa hồi phục hoàn toàn, chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong bối cảnh Trung Quốc kiên trì theo đuổi chính sách không ca nhiễm. Giá nguyên vật liệu và giá hàng hóa được dự báo tiếp tục tăng, đặc biệt giá năng lượng tiếp tục tăng cao. Ngoài ra, những bất ổn về địa chính trị giữa các quốc gia cũng tác động lên tăng trưởng kinh tế thế giới.

Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo kinh tế thế giới tăng trưởng 4,4% trong năm 2022, so với mức tăng 5,9% trong năm 2021. Nền kinh tế lớn nhất thế giới, Mỹ, được dự báo tiếp tục đã phục hồi nhưng tăng trưởng giảm tốc còn 4,0% trong năm 2022, so với tốc độ tăng tầm 5,6% năm 2021. Tăng trưởng khu vực Châu Âu ước tính giảm tốc còn 3,9% năm 2022 so với mức 5,2% năm 2021. Tăng trưởng của nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, Trung Quốc, giảm mạnh còn 4,8% năm 2022, từ mức nền tảng tăng trưởng cao 8,1% năm 2021. Tuy nhiên, các nền kinh tế Đông Nam Á sẽ tiếp tục đã phục hồi, và ước tính đạt tăng trưởng kinh tế cao năm 2022, tầm 5,6% so với mức 3,1% năm 2021.

Với triển vọng kinh tế Đông Nam Á 2022 phục hồi nhanh hơn so với 2021, Eastspring cho rằng thị trường tài chính nói chung và đầu tư tài chính vẫn tiếp tục có môi trường tương đối thuận lợi để phát triển.

Rủi ro lớn nhất của thị trường là lãi suất và lạm phát tăng cao. Lạm phát thế giới được dự báo tiếp tục tăng và một số nền kinh tế bắt đầu cân nhắc tăng lãi suất.

Lạm phát được dự báo tiếp tục cao tại nhiều nền kinh tế do giá cả hàng hóa tăng, đặc biệt giá năng lượng tăng cao do cung sản xuất chưa phục hồi kịp, giá nhân công tăng, chuỗi cung ứng giữa các quốc gia vẫn gặp khó khăn và biến động địa chính trị ở các khu vực. Lạm phát tại Mỹ và Châu Âu được dự báo sẽ vẫn cao vào tầm 5,0% và 3,0% năm 2022. Tuy nhiên rủi ro lạm phát tăng cao tại các quốc gia khu vực Châu Á được dự báo sẽ thấp hơn các quốc gia khác. Lạm phát tại Trung Quốc vào khoảng 1,0% - 2,0% năm 2022 so với 0,9% năm 2021. Các nền kinh tế Đông Nam Á cũng được dự báo lạm phát sẽ khoảng 2,5% - 3,0% năm 2022 so với mức 2,0% năm 2021.

Trong bối cảnh lạm phát cao hơn, một số nền kinh tế được dự báo

sẽ bắt đầu áp dụng chính sách thắt chặt tiền tệ và cân nhắc tăng lãi suất trong năm 2022, sau thời gian giữ mức lãi suất thấp hỗ trợ kinh tế phục hồi. Mỹ dự kiến tăng lãi suất vài lần trong năm 2022 và bắt đầu cắt giảm chương trình mua tài sản. Một số nước khác như Anh, Canada,... cũng sẽ bắt đầu tăng lãi suất trong năm 2022. Tuy nhiên, nền kinh tế Trung Quốc được dự báo có thể cắt giảm lãi suất hỗ trợ ổn định thị trường tài chính và hoạt động kinh tế.

Kinh tế Việt Nam tiếp tục đã phục hồi sau mở cửa, mặc dù nhiều khả năng lạm phát trung bình vẫn dưới lạm phát mục tiêu, nhưng lạm phát vẫn theo xu hướng tăng và gây áp lực lên lãi suất điều hành cũng như các loại lãi suất khác.

Nền kinh tế Việt Nam được kì vọng sẽ tiếp tục đã phục hồi trong năm 2022, mặc dù vẫn còn nhiều thách thức phía trước. Thị trường tiêu dùng nội địa tiếp tục phục hồi sau mở cửa giúp các hoạt động kinh tế khác phục hồi và đóng góp cho tăng trưởng kinh tế năm 2022. Trong khi đó nhu cầu hàng hóa thế giới vẫn còn cao, giúp ngành sản xuất hàng hóa xuất khẩu Việt Nam tiếp tục phục hồi và tăng trưởng. Xu hướng dịch chuyển sản xuất vào Việt Nam vẫn được dự báo tiếp tục, sẽ hỗ trợ ngành sản xuất hàng hóa xuất khẩu tiếp tục mở rộng trong dài hạn. Tuy nhiên, rủi ro thiếu hụt lao động và nguyên vật liệu cũng như chi phí đầu vào sản xuất tiếp tục tăng lên có thể tác động đến phục hồi và tăng trưởng sản xuất. Bên cạnh đó, việc ban hành thêm các gói kích thích kinh tế trong năm 2022 và 2023 cũng sẽ giúp tạo thêm niềm tin thị trường và hỗ trợ hoạt động kinh tế tiếp tục phục hồi. Tăng trưởng kinh tế của Việt Nam được dự báo đạt 6,5% trong năm 2022 so với mức 2,58% năm 2021.

Về lạm phát, Eastspring cho rằng nhiều khả năng lạm phát trung bình cả năm vẫn được kiểm soát trong mức lạm phát mục tiêu 4,0%. Tuy nhiên, áp lực lạm phát tăng cao trong năm 2022 nhiều hơn do giá năng lượng tăng. Giá cả hàng hóa tăng do giá đầu vào sản xuất chuyển sang giá bán khi nhu cầu tiêu dùng phục hồi. Nhập khẩu lạm phát cũng tăng do lạm phát cao hơn tại các nước khác. Tuy nhiên, nhiều khả năng lãi suất điều hành sẽ giữ nguyên hoặc tăng nhẹ để tiếp tục giữ ổn định và hỗ trợ phục hồi kinh tế. Tăng trưởng tín dụng mục tiêu cũng được dự báo sẽ tiếp tục ở mức 13,0% - 14,0% trong năm 2022, tương đương mức tăng của năm 2021. Tiền Đồng Việt Nam được kỳ vọng có thể tiếp tục khả quan trong năm 2022, trong bối cảnh vốn đầu tư nước ngoài (FDI) được dự báo sẽ tiếp tục duy trì. Dòng vốn kiều hối vào Việt Nam cũng sẽ tiếp tục duy trì và thặng dư từ cán cân thương mại hàng hóa vẫn dương do hoạt động xuất khẩu vẫn sẽ tăng trưởng tốt.

(Nguồn: Tổng cục Thống kê, Ngân Hàng Nhà nước Việt Nam, Quỹ Tiền tệ Quốc tế, Tổ chức Thương mại Thế giới, Bloomberg, Ngân hàng HSBC, Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments, tháng 2 năm 2022)



1. Đánh giá cơ hội đầu tư với thị trường cổ phiếu

Nền kinh tế Việt Nam năm 2022 được kỳ vọng sẽ quay trở lại mức tăng trưởng trung bình 6,0% - 7,0% nhờ vào mức nền thấp của năm 2021 và sự hồi phục trong nhiều lĩnh vực khi tỷ lệ tiêm vắc xin của Việt Nam đã đạt ở mức cao. Theo đó, thị trường chứng khoán năm 2022 được đánh giá sẽ có nhiều yếu tố hỗ trợ để tiếp tục phát triển cả về quy mô và chất lượng. Các yếu tố tích cực nội tại của nền kinh tế như tăng trưởng thu nhập của tầng lớp trung lưu, thị trường tiêu dùng rộng lớn, sự mở rộng sản xuất của các công ty trong nước và có vốn đầu tư nước ngoài, việc vận hành linh hoạt chính sách quản lý của Chính phủ cùng với các yếu tố thuận lợi bên ngoài như xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng ra ngoài Trung Quốc vẫn tiếp tục là các động lực quan trọng trong việc thúc đẩy sự hồi phục của cả nền kinh tế và các doanh nghiệp trong năm 2022. Tăng trưởng lợi nhuận của các doanh nghiệp được kỳ vọng sẽ tiếp tục khả quan mặc dù đã đạt mức cao trong năm 2021 nhờ vào sự thích ứng linh hoạt trong bối cảnh dịch bệnh và sự hồi phục về nhu cầu tiêu dùng của cả nội địa và xuất khẩu. Các gói kích thích kinh tế với quy mô lớn cùng với quyết tâm cao của Chính phủ trong việc thực hiện các mục tiêu cụ thể nhằm hồi phục nền kinh tế đang và sẽ tạo động lực quan trọng cho việc mở cửa nền kinh tế, đảm bảo an sinh, hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp và tạo ra các nền tảng về cơ sở hạ tầng cho sự phát triển cả trong ngắn hạn và dài hạn.

Trong năm 2021, dòng tiền vào thị trường chứng khoán đạt mức cao kỷ lục và dòng tiền này được kỳ vọng sẽ tiếp tục duy trì ở mức tích cực cho năm 2022 trong bối cảnh lãi suất vẫn còn tương đối thấp, lạm phát vẫn trong tầm kiểm soát ở mức lạm phát mục tiêu 4,0%, nhu cầu đầu tư ngày càng gia tăng và triển vọng tốt trong dài hạn của thị trường chứng khoán. Tiềm năng nâng hạng của thị trường chứng khoán Việt Nam trong các năm tới cũng là yếu tố hấp dẫn đối với nhà đầu tư trong và ngoài nước. Công tác quản lý, điều hành, xây dựng pháp luật và tái cấu trúc thị trường chứng khoán thời gian qua cũng đóng góp tích cực vào sự phát triển mạnh mẽ của thị trường. Theo đó, chúng tôi kỳ vọng các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động của thị trường chứng khoán sẽ ngày càng được củng cố, từ đó góp phần giúp thị trường phát triển ổn định và bền vững. Xét về mức định giá, thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn tiếp tục được đánh giá tiềm năng bởi mức định giá phù hợp với chỉ số P/E trượt 12 tháng ở mức 17 lần trong khi các chỉ số sinh lời của doanh nghiệp (như chỉ số lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu - ROE) vẫn duy trì ở mức cao hơn so với các nước trong khu vực.

Tuy nhiên, bên cạnh những yếu tố tích cực nói trên, các yếu tố rủi ro và biến động của thị trường chứng khoán cũng hiện hữu và ngày càng gia tăng, đặc biệt là trong bối cảnh dịch bệnh vẫn còn chưa chấm dứt. Dịch Covid-19 với chủng mới lây lan nhanh là một rủi ro đối với tình hình kinh tế trong nước và trên thế giới. Các thay đổi liên quan đến chính sách của các nền kinh tế lớn trên thế giới, rủi ro lạm phát, xung đột chính trị giữa các nước, ... cũng sẽ có tác động đáng kể đến thị trường chứng khoán Việt Nam. Yếu tố rủi ro lớn nhất đối với sự tăng trưởng thị trường cổ phiếu trong năm 2022 là lạm phát và môi trường lãi suất cao. Tuy nhiên với quan điểm lạm phát và lãi suất dù sẽ có mặt bằng cao hơn so với năm 2021 nhưng sẽ nằm trong mức kiểm soát của Chính phủ nên chúng tôi đánh giá thị trường vẫn sẽ có nhiều cơ hội hơn rủi ro. Trong bối cảnh trên, thị trường cổ phiếu năm 2022 đòi hỏi sự theo dõi chặt chẽ các diễn biến về tình hình dịch bệnh, chính sách kinh tế của các nước trên thế giới và trong nước, diễn biến thị trường để có chiến lược đầu tư phù hợp. Khả năng phân tích lựa chọn ngành và cổ phiếu tốt đóng vai trò quan trọng trong việc tối đa hóa lợi nhuận cho nhà đầu tư. Kỹ năng phân tích lựa chọn nhóm ngành, cổ phiếu đầu tư đòi hỏi cao hơn, kỹ càng hơn và chiến lược hơn mới có thể đem lại hiệu quả đầu tư.

(Nguồn: Bloomberg, Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments)



2. Đánh giá cơ hội đầu tư với thị trường trái phiếu

Năm 2022, tình hình kinh tế vĩ mô không còn thuận lợi dẫn đến lãi suất trái phiếu Chính phủ giảm tiếp. Rủi ro lạm phát tăng cao ở một số quốc gia cũng như quá trình tăng lãi suất điều hành tại Mỹ và các nước này có thể tác động đến lãi suất tại Việt Nam. Rủi ro lạm phát tăng lên tại Việt Nam cũng cao hơn năm trước do giá năng lượng tăng và giá hàng tiêu dùng sẽ tăng do chi phí đầu vào bắt đầu dần chuyển vào giá bán khi nhu cầu phục hồi. Tuy nhiên, nhiều khả năng lạm phát bình quân vẫn sẽ được kiểm soát dưới 4,0%. Lãi suất điều hành có thể tăng nhẹ hoặc tiếp tục được giữ nguyên để hỗ trợ phục hồi kinh tế. Do đó, lãi suất trái phiếu Chính phủ nhiều khả năng tăng trở lại, tuy nhiên lãi suất trái phiếu Chính phủ có thể chưa quay về mức lãi suất cao như những năm trước. Do vậy, năm 2022, nhiều khả năng thị trường trái phiếu Chính phủ không còn hỗ trợ cho hoạt động đầu tư trái phiếu Chính phủ mang

lại tỷ suất lợi nhuận tốt. Trong khi đó, thị trường trái phiếu doanh nghiệp được dự báo không còn mức tăng trưởng phát hành mới cao như năm 2021, nhưng vẫn sẽ tiếp tục phát triển trong năm 2022. Rủi ro lớn nhất đối với thị trường trái phiếu doanh nghiệp là rủi ro tín dụng khi mà hoạt động kinh doanh các doanh nghiệp không phục hồi đồng đều dẫn đến doanh nghiệp không duy trì đủ khả năng thanh toán. Do đó, khả năng lựa chọn trái phiếu có mức tín nhiệm tốt là yếu tố thành công chính trong đầu tư loại tài sản này. Một số trái phiếu doanh nghiệp có mức tín nhiệm tốt, cấu trúc trái phiếu và lãi suất phát hành phù hợp cũng có thể là cơ hội cho nhà đầu tư trái phiếu. Vì vậy, chiến lược đầu tư với việc phân bổ tài sản Quỹ trái phiếu hợp lý, chọn lựa loại trái phiếu phù hợp, vẫn có thể mang lại lợi nhuận vừa phải và bảo toàn vốn cho nhà đầu tư trong năm 2022.

GIỚI THIỆU VỀ EASTSPRING INVESTMENTS

Eastspring Investments là công ty quản lý tài sản hàng đầu Châu Á, chuyên quản lý đầu tư cho các khách hàng cá nhân và tổ chức với tổng tài sản quản lý khoảng 254 tỷ Đô la Mỹ (tính đến ngày 30/06/2021). Tại Việt Nam, Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments được thành lập từ năm 2005 và hiện đang là công ty quản lý quỹ có tổng tài sản đang quản lý lớn nhất Việt Nam với giá trị 151 nghìn tỷ đồng (tương đương 6,5 tỷ Đô la Mỹ) (tính đến ngày 31/12/2021).



Lịch sử hoạt động
HƠN 25 NĂM



Tổng tài sản quản lý
254 TỶ ĐÔ LA MỸ



Số lượng chuyên gia đầu tư
TRÊN 300 NGƯỜI



Số lượng nhân viên
TRÊN 3.000 NHÂN VIÊN

Eastspring Investments hiện đang hoạt động tại 11 thị trường ở Châu Á (Gồm có liên doanh tại Thái Lan & Ấn Độ) & các văn phòng tại Anh, Luxembourg và Mỹ.



CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU

EASTSPRING INVESTMENTS

2022

BEST OF THE BEST COUNTRY AWARDS BY ASIA ASSET MANAGEMENT

Best Investor Education, Eastspring Taiwan

2021

BAREKSA-KONTAN FUND AWARDS SILVER WINNER,
Large Fixed Income 3 Yr, AUM > 1TN category
Indonesia Eastspring IDR Fixed Income Fund

BAREKSA-KONTAN FUND AWARDS SILVER WINNER,
Large Fixed Income 5 Yr, AUM > 1TN category
Indonesia Eastspring IDR Fixed Income Fund

THE ASSET TRIPLE A SUSTAINABLE INVESTING AWARDS ASSET MANAGEMENT COMPANY OF THE YEAR, ASEAN
Eastspring Investments

2020

THE ASSET BENCHMARK RESEARCH AWARDS TOP INVESTMENT HOUSE IN SINGAPORE, ASIAN LOCAL CURRENCY BOND BENCHMARK REVIEW
Eastspring Investments

EASTSPRING VIỆT NAM

GIẢI THƯỞNG THÀNH TÍCH TỐT NHẤT 2022 DO ASIA ASSET MANAGEMENT VINH DANH

- Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất, Eastspring Việt Nam
- Tổng Điều hành Đầu tư của Năm, Eastspring Việt Nam - Ngô Thế Triệu

GIẢI THƯỞNG QUẢN LÝ TÀI SẢN 2021 DO ASIA ASSET MANAGEMENT VINH DANH CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ TỐT NHẤT
Eastspring Việt Nam

GIẢI THƯỞNG QUẢN LÝ TÀI SẢN 2020 DO ASIANINVESTOR VINH DANH CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ TỐT NHẤT
Eastspring Việt Nam

GIẢI THƯỞNG THÀNH TÍCH TỐT NHẤT 2020 DO ASIA ASSET MANAGEMENT VINH DANH
Tổng Điều hành Đầu tư của Năm, Eastspring Việt Nam - Ngô Thế Triệu

Tất cả các số liệu trong mục này được trích nguồn từ Tập Đoàn Eastspring Investments & Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments tại thời điểm 31/12/2021 (trừ khi có ghi chú khác).

CÁC SẢN PHẨM TIÊU BIỂU CỦA PRUDENTIAL VIỆT NAM

Tại Prudential, chúng tôi luôn cam kết đồng hành cùng bạn kiến tạo sự phát triển bền vững và một tương lai vững chắc trước sự thay đổi không ngừng của thế giới. Thông qua tuyên ngôn “Lắng Nghe. thấu Hiểu. Hành Động.,” Prudential mong muốn tất cả chúng ta không chỉ dừng lại ở “lắng nghe” và “thấu hiểu”, mà tinh thần tiến bộ cần chuyển hóa thành hành động để đạt được những ước mơ và những điều tốt đẹp trong cuộc sống.

Với người tiêu dùng, bảo hiểm phải gần gũi, dễ tiếp cận. Để đáp ứng được điều này, Prudential cũng chú trọng vào việc phát triển và cung cấp đa dạng sản phẩm bảo hiểm trực tuyến với mức phí hợp lý. Đặc biệt, khách hàng có thể mua ngay mọi lúc, mọi nơi trên sàn thương mại điện tử hàng đầu Việt Nam - Shopee hoặc ứng dụng sức khỏe Pulse by Prudential với các sản phẩm dưới đây:



PRU-BẢO VỆ 24/7

Bảo vệ 24/7 trước rủi ro thường gặp như: Tai nạn, Ngộ độc thực phẩm, Bỏng và Gãy xương do tai nạn với mức phí chỉ 1.000 đồng /ngày



PRU-VUI SỐNG

Vô lo trước 3 bệnh hiểm nghèo: Ung thư đe dọa tính mạng, Đột quỵ, Nhồi máu cơ tim với quyền lợi lên đến 405 triệu đồng mà phí chỉ từ 400 đồng/ngày



PRU-NHIỆT ĐỐI

Bảo vệ ngay trước 3 bệnh: Sốt xuất huyết, Sốt rét và Sởi với mức phí chỉ từ 80.000 đồng/năm, bảo vệ lên tới 15 triệu đồng

QUÉT MÃ QR ĐỂ THAM GIA NGAY



Trang Shopee Mall – Prudential Việt Nam



PULSE by Prudential

Là ứng dụng phát triển trên nền tảng Trí tuệ nhân tạo, giúp người dùng chủ động kiểm tra và chăm sóc sức khỏe toàn diện dễ dàng.

Tất cả các đặc tính và quyền lợi bảo hiểm của sản phẩm được liệt kê tại văn bản này chỉ mang tính tóm lược và chỉ có giá trị tham khảo. Tất cả các quyền lợi và điều kiện tương ứng sẽ được thực hiện theo các quy định tại Quy tắc, Điều khoản bảo hiểm do Bộ Tài chính phê duyệt.

Các giải pháp của Prudential Việt Nam luôn được đầu tư, chú trọng phát triển với các tính năng toàn diện, vượt trội nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong từng giai đoạn cuộc đời.



Độc thân vui vẻ



Dựng xây tổ ấm



Hành trang cho con



Ổn định cuộc sống



Tuổi hưu an nhàn

Để đáp ứng các nhu cầu đa dạng của khách hàng, Prudential Việt Nam tự hào giới thiệu các giải pháp tiêu biểu:



GIÁO DỤC

PRU-HÀNH TRANG TRƯỞNG THÀNH

Xây dựng quỹ học vấn và quỹ tài chính linh hoạt cho con yêu, đồng hành cùng con suốt cuộc đời



BẢO VỆ RỦI RO BỆNH LÝ NGHIÊM TRỌNG

PRU-BẢO VỆ TỐI ƯU

Bảo vệ vượt trội trước 99 Bệnh lý nghiêm trọng với quyền lợi lên đến 250% số tiền bảo hiểm



TÍCH LŨY

PRU-CHỦ ĐỘNG CUỘC SỐNG

Chủ động lập kế hoạch tài chính cho những mục tiêu quan trọng của cuộc sống



CHĂM SÓC SỨC KHỎE

PRU-HÀNH TRANG VUI KHỎE (*)

Giải pháp hỗ trợ chi trả chi phí thực tế khi điều trị nội trú, ngoại trú, nha khoa và thai sản, giúp bạn an tâm chăm sóc sức khỏe với quyền lợi điều trị nội trú lên đến 2 tỷ đồng/ năm

(*) Sản phẩm gia tăng bảo vệ được tham gia cùng với các sản phẩm chính



ĐẦU TƯ

PRU-ĐẦU TƯ LINH HOẠT

Bảo vệ tài chính trước rủi ro tử vong/ thương tật toàn bộ vĩnh viễn cùng cơ hội ủy thác đầu tư, gia tăng tài sản hiệu quả với 06 Quỹ PRUlink được quản lý bởi Công ty Quản lý Quỹ hàng đầu Eastspring Investments



CHĂM SÓC SỨC KHỎE

PRU-AN VUI

Giải pháp bảo hiểm hỗ trợ chi phí chăm sóc sức khỏe giúp an tâm tận hưởng cuộc sống

Ghi chú:

1. Prudential khuyến khích Khách hàng (1) thường xuyên xem giá đơn vị quỹ nhằm có những cập nhật về kết quả đầu tư và theo dõi thông tin hợp đồng trên PRUOnline, (2) đánh giá mức độ chấp nhận rủi ro để có những lựa chọn Quỹ phù hợp.
2. Những thông tin nêu trong tài liệu này không được phép công bố, phát hành, sửa chữa hoặc phổ biến từng phần hoặc toàn bộ nếu không được Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam đồng ý trước bằng văn bản.
3. Giá trị và thu nhập từ hoạt động đầu tư có thể tăng hoặc giảm. Kết quả hoạt động trong quá khứ của Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments và mọi dự đoán không phải là cơ sở để đảm bảo những kết quả tương tự trong tương lai.
4. Những đánh giá, nhận định và dự tính về đầu tư trong tài liệu này được lập tại thời điểm công bố và có thể thay đổi trong tương lai mà không báo trước và không nhất thiết là căn cứ hoặc chỉ dẫn cho hoạt động đầu tư trong tương lai của chúng tôi. Nội dung này hoàn toàn không phải là tư vấn hay khuyến nghị đầu tư cho khách hàng.
5. Tập đoàn Eastspring Investments, thành viên của Tập đoàn Prudential Châu Á, là một trong những nhà quản lý tài sản lớn nhất Châu Á, hoạt động tại 11 thị trường tại Châu Á (Bao gồm liên doanh tại Trung Quốc, Ấn Độ và Thái Lan) & các văn phòng tại Anh, Luxembourg và Mỹ.
6. Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam và Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments thuộc sở hữu của Tập đoàn Prudential plc Anh Quốc, không có mối quan hệ gì với Prudential Financial Inc, một công ty có trụ sở chính tại Mỹ và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh.



Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam

Trụ sở chính: Tầng 25, TTTM Sài Gòn, 37 Tôn Đức Thắng, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh ☎ (028) 39 101 660 📠 (028) 39 100 899

📞 1800 1 247 ✉ customer.service@prudential.com.vn 🌐 www.prudential.com.vn